

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-PT

Ngày: 23- 02 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Bá Lưu  
*Các Thẩm phán:* Ông Trần Hữu Sỹ, Ông Nguyễn Thái Sơn.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Anh Việt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:***  
 Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 128/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Mai Sỹ H do có kháng cáo của bị cáo Mai Sỹ H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2020/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

***Bị cáo có kháng cáo:*** **Mai Sỹ H**, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1985; nơi cư trú tại: Thôn X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân H (chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Năm 2013 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 24 tháng tù giam, đến tháng 9/2015 chấp hành xong hình phạt tù về sống tại địa phương. Năm 2016 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 30 tháng tù giam, đến tháng 4/2018 chấp hành xong hình phạt tù về sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2020 đến ngày 01/7/2020 trả tự do. Ngày 07/7/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là người sử dụng ma túy nên ngày 26/6/2020, bị cáo đã liên lạc với người có tên Trần Ngọc Ch, trú tại: Thôn Q, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình để mua 100 viên ma túy hồng phiến với số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đưa về nhà sử dụng và bán kiếm lời hết 59 viên, 41 viên ma túy còn lại bị cáo cất giấu trong người và mang xuống nhà bạn gái Phạm Thị H chơi. Đến chiều ngày 28/6/2020, bị cáo nhận được điện thoại của Lê Văn Ng ở xã H, huyện B hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo đồng ý và hẹn gặp Ng tại đường mòn Hồ Chí Minh gần khu vực Resort Lake House, xã H để giao dịch. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 73V2- 5825 của chị H mang theo 41 viên ma túy hồng phiến đi đến điểm hẹn. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đến trước cổng Resort Lake House thuộc thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình dừng xe chờ Ng đến thì bị Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình bắt quả tang và điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ tại bị cáo 01 túi nilon bên trong chứa 41 viên nén dạng thuốc tân dược, trong đó có 40 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” và 01 viên nén màu xanh, trên một mặt có ký hiệu “A”, mặt còn lại có ký hiệu “Y1”; 01 ĐTDĐ hiệu Oppo-A71K màu hồng, có số điện thoại 0812.146.678 và 0911.466.338; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu xanh trắng BKS 73V2- 5825, đã qua sử dụng. Quá trình truy tố xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu xanh trắng BKS 73V2- 5825 thuộc sở hữu của chị Phạm Thị H nhưng bị cáo tự ý lấy sử dụng làm phương tiện phạm tội, nhưng chị H không biết. Vì vậy, ngày 27/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 trả lại cho chị H là chủ sở hữu.

Ngày 29/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch ra quyết định trưng cầu giám định số 140, trưng cầu giám định 01 phong bì thư bên trong có 01 gói nilon chứa 41 viên nén dạng thuốc tân dược đã thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 972/QĐ - PC09 ngày 03/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gồm 40 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 3,718g (ba phẩy bảy trăm mười tám gam); Mẫu ký hiệu A2 gồm 01 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên một mặt có in chữ “A”, mặt còn lại in chữ “Y1” không phải là chất ma túy, khối lượng 0,098g (không phẩy không trăm chín mươi tám gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự 323, Danh mục II, ND 73/2018/ND - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/10/2020 chị Phạm Thị H đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu xanh trắng BKS 73V2- 5825 do bị cáo tự ý lấy làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, chị không có ý kiến, yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Trong vụ án này, bị cáo khai nhận mua ma túy của Trần Ngọc Ch, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã tiến hành lấy lời khai và đối chất giữa bị cáo và Ch, nhưng Ch không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo nên không đủ căn cứ để xử lý Ch. Hiện nay Ch đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình khởi tố điều tra trong một vụ án khác. Đối với Lê Văn Ng theo lời khai của bị cáo, ngày 28/6/2020 Ng đã liên lạc với bị cáo để mua ma túy nhưng ngày 27/6/2020 Ng đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch khởi tố điều tra, bắt tạm giữ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong một vụ án khác nên không có căn cứ để xử lý Ng.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSBT ngày 27 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch truy tố bị cáo Mai Sỹ H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản án số 74/2019/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Bồ Trạch căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Sỹ H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mai Sỹ H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/6/2020 đến ngày 01/7/2020.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án, tuyên buộc bị cáo Mai Sỹ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 02 tháng 12 năm 2020, bị cáo Mai Sỹ H có đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Mai Sỹ H khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ y Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Mai Sỹ H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án bị thu giữ, Kết luận giám định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo Mai Sỹ H có đủ yếu tố cấu thành

của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015). Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2020/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách quyết định tuyên bố bị cáo Mai Sỹ H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mai Sỹ H, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy, biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nếu đủ yếu tố cấu thành tội phạm và bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chịu hình phạt rất nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Trong vụ án này bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, có hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Xét tính chất, mức độ mà bị cáo thực hiện thấy, bị cáo mua ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng 3,718g về cất giữ để bán lại kiếm lời, lượng ma túy tương đối lớn trong khung hình phạt của điều luật, về tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm áp dụng để xem xét trong khi lượng hình cho bị cáo đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 từ đó xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, không nặng.

Bị cáo Mai Sỹ H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ chưa được Bản án sơ thẩm xem xét nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Mai Sỹ H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Sỹ H và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Mai Sỹ H. Xử phạt bị cáo Mai Sỹ H 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/6/2020 đến ngày 01/7/2020.

2. Bị cáo Mai Sỹ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23 tháng 02 năm 2021).

***Nơi nhận:***

- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Phòng PV27-CAQB;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Võ Bá Lưu**